

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 05- 02- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Hương

Bà Đoàn Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thìn - kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST – HS ngày 24/01/2018 đối với:

Bị cáo: **Lương Văn Đ**, sinh năm 1992 tại xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lương Thị B.

Tiền sự: không có

Tiền án: Bản án số 22/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây viết tắt là BLHS 1999).

Nhân thân: Năm 2013 bị công an thành Phố T khởi tố về tội “ Trộm cắp tài sản”, sau đó VKSND thành phố T đình chỉ điều tra vụ án và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương, bị cáo được trích xuất, “ có mặt”.

- **Người bị hại:** Bà Trần Thị D, sinh năm 1954

Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình, “ vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/11/2017, sau khi uống Methadon tại trung tâm y tế huyện X, Lương Văn Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Đ điều khiển xe mô tô BKS 17B7- 098.69 đi qua xã Thượng Hiền tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp. Phát hiện nhà bà Trần Thị D ở thôn Đông Khánh, xã Thượng Hiền, huyện Kiến Xương không có ai ở nhà, Đ đi đến bờ ruộng phía sau nhà rồi nhảy qua tường để vào. Cửa chính không khóa nên Đ đi vào trong, dùng tay giật mạnh làm bung ổ khóa Việt Tiệp ở cửa buồng rồi lục soát để tìm kiếm tài sản, Đ đi đến cạy hộp phía bên phải đầu giường thì thấy có một túi ni lông màu vàng được buộc bằng dây nhựa, nên cầm đi ra vườn phía sau, thấy trong túi có một mũ áo màu nâu, trong mũ có một chiếc tất vải sọc xanh- trắng , bên trong tất có hai hộp nhựa hình tròn màu đỏ, Đ kiểm tra 01 hộp đựng sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, một hộp đựng 01 nhẫn và hai chiếc hoa tai bằng kim loại màu vàng. Đ cho toàn bộ số vàng trên vào một hộp nhựa rồi để trong túi quần đi về nhà; còn chiếc mũ áo màu nâu, 01 chiếc tất bằng vải sọc xanh - trắng, 01 đoạn dây nhựa, 01 hộp màu đỏ Đ cho vào túi ni lông màu vàng vứt sang vườn nhà bên cạnh. Ngày 08/11/2017 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kiến Xương triệu tập Đ đến làm việc, Đ đã giao nộp toàn bộ số vàng trên.

Tại công văn số 80/ AJC/CV- KD ngày 09/11/2017 của tổng công ty vàng Agribank Việt Nam kết luận: 01 dây chuyền, 01 nhẫn, 02 chiếc hoa tai mà Lương

Văn Đã trộm cắp của bà Trần Thị D là vàng, tổng trọng lượng 5,5 chỉ, có tổng giá trị 19.260.000 đồng.

Vật chứng vụ án: quản lý của Lương Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu xanh trắng, BKS 17B7- 098.69.

01 dây chuyền bằng vàng, 02 hoa tai bằng vàng, 01 nhẫn bằng vàng, 02 hộp nhựa màu đỏ, 01 túi ni lông màu vàng, 01 mũ áo khoác bằng vải màu nâu, 01 chiếc tất bằng vải sọc xanh -trắng, 01 đoạn dây nhựa và 01 chiếc khóa Việt-Tiếp màu đen, móc khóa còn móc vào khuy cửa bằng sắt đã han gỉ, công an huyện Kiến Xương đã trả lại cho bà Trần Thị D.

Tại bản Cáo trạng số 10/ KSĐT ngày 15 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Lương Văn Đ từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

Áp dụng Điều 50, Điều 51 BLHS 1999 tổng hợp với hình phạt 02 năm tù của bản án số 22/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, nay không có ý kiến gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đề nghị trả lại bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh trắng, BKS 17B7- 098.69.

Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình: lợi dụng việc nhà bà D không có người trông coi, bị cáo đã vào lấy 01 dây chuyền vàng, 01 nhẫn vàng và hai hoa tai bằng vàng tổng là 5,5 chỉ vàng có giá trị 19.260.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là bà Trần Thị D, sinh năm 1954 trú tại: thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình (bút lục 54- 60).

Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kiến Xương lập ngày 07/11/2017 và 08/11/2017 (bút lục 38-45).

Biên bản quản lý vật chứng do cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 08 giờ 30 phút và 09 giờ 10 phút ngày 08/11/2017 (Bút lục 52-53).

Công văn số 80/ AJC/CV- KD ngày 09/11/2017 của tổng công ty vàng Agribank Việt Nam (bút lục số 16).

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 07/11/2017, tại nhà bà Trần Thị D ở thôn Đ, xã T, huyện X, lợi dụng việc không có người trông coi Lương Văn Đ đã lén lút lấy của bà D 01 dây chuyền vàng, 01 nhẫn vàng và hai hoa tai bằng vàng tổng là 5,5 chỉ vàng có giá trị 19.260.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội trong thời gian đang được hoãn thi hành hình phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48, và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Do vậy cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 24/8/2017 Chánh án Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương ra Quyết định hoãn chấp hành hình phạt 02 năm tù đối với Lương Văn Đ, do trong thời gian hoãn bị cáo tiếp tục phạm tội nên ngày 29/11/2017 Chánh án Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương đã ra Quyết định số 01/2017/QĐ- CA hủy quyết định hoãn thi hành án phạt tù đối với Lương Văn Đ. Do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS 1999 tổng hợp với hình phạt 02 năm tù của bản án số 22/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Trần Thị D đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có ý kiến gì nên HĐXX không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh trắng, BKS 17B7- 098.69, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 dây chuyền bằng vàng, 02 hoa tai bằng vàng, 01 nhẫn bằng vàng, 02 hộp nhựa màu đỏ, 01 túi ni lông màu vàng, 01 mũ áo khoác bằng vải màu nâu, 01 chiếc tất bằng vải sọc xanh - trắng, 01 đoạn dây nhựa và 01 chiếc khóa Việt- Tiệp màu đen, móc khóa còn móc vào khuy cửa bằng sắt đã han gỉ, là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị D, công an huyện Kiến Xương đã trả lại cho bà D là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33, khoản 2 Điều 51 BLHS 1999; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù, tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 22/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, buộc bị cáo Lương Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04(bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Lương Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu xanh trắng, BKS 17B7- 098.69, số máy 55P1415159, số khung 5P10EY415149 theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên ngày 16/01/2018 giữa công an huyện Kiến Xương và chi Cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương.

3. Về án phí: bị cáo Lương Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 05/02/2018; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng Đợt lệ bản án .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS huyện KX;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- THAKX;
- CA KX ;
- Sở tư pháp TB;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Huệ